TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **208**/2020/HS-ST
Ngày 18 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải.

2. Bà Hoàng Thị Lê Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 219/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Đỗ Minh L, sinh năm 1987 tại Bà Rịa-Vũng Tàu. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xã L, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Đỗ Minh K(đã chết), mẹ: Lê Thị Tuyết H; Vợ: Nguyễn Thị Kim H (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2009; Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 161/2015/HS-ST ngày 23-12-2015 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt Đỗ Minh L 04 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17-9-2018.

Bị bắt ngày 12 tháng 4 năm 2020. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Minh L là đối tượng nghiện ma túy và đang có tiền án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, L thường mua ma túy của đối tượng tên K (không rõ lai lịch) ở thành phố Bà Rịa để sử dụng. Chiều ngày 11-4-2020 L gọi điện cho Khánh hỏi mua 02 gói ma túy với giá 5.000.000đ và hẹn ra khu vực nghĩa trang H để thực hiện việc mua bán. Sau đó, L mượn xe của anh Nguyễn Bình A chạy

đến điểm đã hẹn để giao tiền và nhận ma túy từ K. Sau khi mua 02 gói ma túy xong, L bỏ vào gói thuốc lá và cho vào cốp xe rồi chạy xe về thành phố V. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 12-4-2020, khi L đang đứng trước nhà số Hxx, khu A, Phường H, thành phố V thì bị bắt quả tang và thu 02 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt. L khai là ma túy mua về sử dụng.

Vật chứng và tài sản thu giữ: 02 (Hai) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; 01 điện thoại di động hiệu Oppo; 01 xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 72D1-310.87.

Tại Kết luận giám định số 182/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 16-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận: "Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 02 (Hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an Phường H - CATP V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Nông Thái S, Dương Hiệp S, Đỗ Minh L, Chu Hòa H, gửi đến giám định có tổng khối lượng 9,1856 gam, là ma túy, loại Methamphetamine".

Chất ma túy, sau khi giám định đã được niêm phong số 182 ngày 16-4-2020 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo, hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 72D1-310.87, qua xác minh xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Bình A, anh A cho L mượn không biết L sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã giao trả cho anh A. Anh A không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án.

Đối với đối tượng tên K, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Bản cáo trạng số 227/CT-VKSTPVT ngày 26-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, truy tố Đỗ Minh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đánh giá tính chất mức đọ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, bị cáo có ông ngoại Lê Văn Muôn là liệt sĩ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đỗ Minh L phạm tội "Tàng tữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 07 năm tù; Về vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy chất ma túy là vật chứng thu giữ trong vụ án, tịch thu nộp ngân sách 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 12-4-2020, tại trước nhà số Hxx, khu A, Phường H, thành phố V, Đỗ Minh L bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ 9,1856 gam chất ma túy, loại Methamphetamine. L khai mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đỗ Minh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà việc sử dụng ma túy còn làm giảm sức khỏe bản thân người sử dụng; gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành xử phạt 04 năm 06 tháng tù về hành vi mua bán ma túy chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội cho thấy xem thường pháp luật và lần phạm tội này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần phải xử thật nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo có ông ngoại Lê Văn Muôn là liệt sĩ nên căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Chất ma túy thu giữ trong vụ án là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Oppo bị cáo sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về điều luật áp dụng và mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Minh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Đỗ Minh L 6 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12-4-2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói chất ma túy được niêm phong số 182/GĐMT-PC09 (Đ02) ngày 16-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố V đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 198/BB.THA ngày 07-9-2020).

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. V;
- Công an TP. V;
- Chi cục THADS TP. V;
- Những người TGTT;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trí Thức